TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2024/HS-ST
Ngày 22 – 9 - 2024

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh, bà Hoàng Thị Hội.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 207/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

1/ Vì Văn T, sinh năm 1983 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; dân tộc: Xinh Mun; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn Th và bà Lường Thị C; vợ Lò Thị V (đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Ngày 19/10/2015 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; chấp hành xong 19/10/2017 (Đã được xoá tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2024 đến nay, có mặt.

2/ Phan Văn A, sinh năm 1980 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phan Văn S (Đã chết) và bà Đỗ Thị M; vợ Nguyễn Thị H, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Năm 2016 bị Công an huyện Vân Hồ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp phạt (Đã được xóa tiền sự).

Ngày 20/7/2016 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; chấp hành xong 20/7/2018 (Đã được xoá tiền sự).

Ngày 06/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 tháng; chấp hành xong 06/8/2022 (Đã được xoá tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2024 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Phan Văn Th**,** sinh năm 1982 trú tại: Tiểu khu X, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút, ngày 18/6/2024, tổ công tác Công an xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản Chiềng Pằn, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với Phan Văn A đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 26G1-076.71. Qua kiểm tra phát hiện Phan Văn A đang thả từ tay trái xuống đất 02 gói nilon màu xA bên trong đựng cục chất bột màu trắng, nghi là ma túy, loại Heroine, tổ công tác yêu cầu Phan Văn A nhặt lên giao nộp, A khai nhận đó là gói ma túy của A vừa mua của Vì Văn T trú tại bản Chiềng Pằn, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu mang về sử dụng, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra, làm rõ.

Mở rộng điều tra, hồi 21 giờ 50 phút, ngày 18/6/2024 tổ công tác Công an xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu bắt quả tang Vì Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại lán nương của gia đình T tại bản Chiềng Pằn, xã Chiềng Hắc. Tang vật thu giữ gồm: 01 hộp tăm chỉ nha khoa bên trong có 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy vo tròn đựng các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 bật lửa ga; một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. T khai nhận đó là ma túy và dụng cụ để sử dụng ma túy, đối với số tiền 200.000 đồng là tiền do T vừa bán ma túy cho Phan Văn A.

Ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn A trong gói nilon thứ nhất có khối lượng 0,064 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu A1; xác định khối lượng gói nilon thứ hai có khối lượng 0,069 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu A2; Xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Vì Văn T được 0,11 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 1331 ngày 21/6/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 là ma túy, loại*

Heroine; Khối lượng gửi mẫu giám định là A1 = 0,064 gam, A2 = 0,069 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,133 gam, loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 1332 ngày 21/6/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Heroine; Khối lượng gửi mẫu giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine*.

Ngày 21/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra đã cho Phan Văn A nhận dạng đối với Vì Văn T. Kết quả Phan Văn A xác định Vì Văn T là người bán ma túy cho Phan Văn A vào ngày 18/6/2024.

Quá trình điều tra Phan Văn A và Vì Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy và có quen biết nhau từ trước. Khoảng 13 giờ, ngày 18/6/2024, Vì Văn T đi đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, mục đích tìm mua ma túy mang để sử dụng và bán kiếm lời, tại đây T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, T đã hỏi và mua được 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng, mua được ma tuý T mang về lán nương của gia đình cất giấu. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T đang ở lán nương thì Phan Văn A gọi điện từ số thuê bao di động 0961.251.975 của A cho T hỏi mua 02 gói ma Heroine, T đồng ý và hẹn gặp nhau tại nghĩa trang bản Chiềng Pằn, xã Chiềng Hắc để giao dịch mua bán ma túy. T lấy 01 gói Heroine cắt miệng gói san một ít cho vào mảnh giấy bạc và cất giấu trong chiếc hộp nhựa màu trắng, loại hộp tăm chỉ nha khoa giữ lại để sử dụng cho bản thân và nếu ai hỏi mua thì bán, sau đó mang 02 gói Heroine đến địa điểm đã hẹn để bán cho Phan Văn A.

Sau khi hẹn mua ma túy của T thì Phan Văn A điều khiển chiếc xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 26G1-076.71 (mượn của em trai) đến gặp T, đến nơi T giao 02 gói Heroine cho A, đồng thời A đưa 200.000 đồng cho T, T cất tiền vào túi áo rồi đi về lán nương, còn A điều khiển xe máy mang theo số ma túy vừa mua được đi về, trên đường về thì bị phát hiện, bắt giữ thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Vì Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Phan Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Phan Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vì Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn A từ 02 năm đến 02 năm, 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xA và phong bì niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 hộp tăm chỉ nha khoa, mảnh giấy bạc bị đốt cháy và phong bì niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy đối với Vì Văn T, Phan Văn A; 01 thẻ sim điện thoại trong máy điện thoại di động Itel của Vì Văn T; 01 thẻ sim điện thoại trong máy điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 của Phan Văn A.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 200.000 đồng, 01 điện thoại di động Itel của Vì Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 của Phan Văn A.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu trả 01 xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 26G1-076.71 cho A Phan Văn Th quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến trA luận đối với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nhất trí và không có ý kiến trA luận đối với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Các bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội dA: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Chiềng Hắc lập vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 18/6/2024 đối với Phan Văn A và hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày đối với Vì Văn T; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm

phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 1331, 1332 ngày 21/6/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, T là ma túy, loại Heroine. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Đối với Vì Văn T: Ngày 18/6/2024 đã có hành vi mua trái phép 0,243 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, cùng ngày T đã bán trái phép 0,133 gam Heroine cho Phan Văn A thu lời bất chính số tiền 200.000 đồng, số Heroine còn lại là 0,11 gam cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của Vì Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với Phan Văn A: Ngày 18/6/2024 đã mua trái phép 0,133 gam Heroine của Vì Văn T mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi của Phan Văn A đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phan Văn A sau khi bị bắt đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc điều tra phát hiện tội phạm (khai ra Vì Văn T người bán ma tuý cho bị cáo), là tình tiết giảm nhẹ quy định t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, đã nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhận thức rõ tác hại của ma tuý bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng, nhưng đã coi thường pháp luật nên cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xA và phong bì niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 hộp tăm chỉ nha khoa, mảnh giấy bạc bị đốt cháy và phong bì niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy đối với Vì Văn T, Phan Văn

A. Xét đây là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Itel của Vì Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 của Phan Văn A. Có cơ sở xác định: số tiền 200.000 đồng do bị cáo T thu lời bất chính trong việc bán trái phép chất ma tuý cho Phan Văn A mà có; đối với 02 điện thoại di động do các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 thẻ sim điện thoại trong máy điện thoại di động Itel của Vì Văn T; 01 thẻ sim điện thoại trong máy điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 của Phan Văn A. Xét là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 26G1-076.71 thu giữ của Phan Văn A. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe máy là của A Phan Văn Th (em trai bị cáo A), việc bị cáo A sử dụng để đi mua ma túy A Th không biết, không có lỗi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục trả xe cho A Th quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận, là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma tuý bị thu giữ: Vì Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu vào ngày 18/6/2024, T không biết họ tên, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ mở rộng điều tra.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vì Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Phan Văn A 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xA và phong bì niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 hộp tăm chỉ nha khoa, mảnh giấy bạc bị đốt cháy và phong bì niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong đựng Test thử ma túy đối với Vì Văn T, Phan Văn A; 01 thẻ sim điện thoại trong máy điện thoại di động Itel của Vì Văn T; 01 thẻ sim điện thoại trong máy điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 của Phan Văn A.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động Itel của Vì Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 của Phan Văn A.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2024 của CQĐT Công an huyện Mộc Châu và Chi cục thi hành án huyện Mộc Châu)

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu trả 01 xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 26G1-076.71 cho Phan Văn Th quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Ngọc Hà